

Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2013
& PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014.**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. **Thành phần của Hội Đồng Quản Trị** : Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hiệp Thành gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 tổ chức ngày 27/04/2012 bầu chọn.

2. **Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013** :

Ngày 11/05/2013 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và đã thông qua các vấn đề quan trọng sau :

- Thông qua kết quả SX-KD và phân phối lợi nhuận năm 2012.
- Phê chuẩn Kế hoạch SX-KD năm 2013.
- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2012 và phê duyệt dự toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.
- Thông qua quyết định Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.
- Ban hành Điều lệ Công ty theo hướng dẫn của thông tư 121/2013/TT-BTC.
- Chấp thuận đơn từ nhiệm của 01 thành viên Ban Kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thay thế;

Hội đồng quản trị đã điều hành hoạt động SX-KD theo chủ trương của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định của Điều lệ Công ty cũng như quy định của pháp luật.

3. **Họp Hội đồng quản trị** : Trong năm Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ hàng quý, đồng thời tổ chức họp bất thường cũng như biểu quyết bằng thư tín quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SX-KD của Công ty.

- Trong năm 2013 Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua các quyết định đầu tư với tổng giá trị đầu tư hoàn thành là 1,4 tỷ đồng.
- Quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm Toán DTL kiểm toán BCTC năm 2013.
- Các quyết định tạm ứng cổ tức hàng quý.

Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2013

1. Đánh giá tình hình chung:

Những năm qua tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế kéo dài. Nhà nước chưa có sự thay đổi lớn về chính sách kinh tế vĩ mô, vẫn duy trì cắt giảm đầu tư công, thị trường bất động sản chưa được cải thiện, các doanh nghiệp và người dân chưa được tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi hoặc hỗ trợ từ Chính phủ để phục vụ cho sản xuất, giá cả nhiều loại nguyên vật liệu, vật tư cho sản xuất không ổn định...

Công ty cổ phần Hiệp Thành là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có quy mô nhỏ cũng phải chịu ảnh hưởng của tình hình trên, trong đó chủ yếu từ áp lực của việc thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, mức độ cạnh tranh ngày càng lớn, chi phí đầu vào cho sản xuất luôn biến động tăng.

Khắc phục những khó khăn, với sự nhất trí đồng lòng, đoàn kết, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành, cán bộ và người lao động Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các giải pháp cải tiến, hợp lý hóa ở các công đoạn sản xuất, chủ động đưa cơ giới vào thay thế lao động thủ công, thực hiện tốt công tác tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thêm thị trường mới, áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các hạng mục để đưa vào khai thác có hiệu quả... Chính vì vậy hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua của Công ty đạt được kết quả tốt, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra.

2. Kết quả thực hiện Kế hoạch SX-KD năm 2013:

2.1. Thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2012	KH năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH(%)	Tỷ lệ (%) tăng(+) giảm (-) với năm trước
Sản lượng sản xuất	Triệu Kg	55,52	50,00	50,02	100,04	-9,91
Sản lượng tiêu thụ	Triệu Kg	56,66	53,00	49,25	92,92	-13,08
Doanh thu	Tỷ đồng	37,49	38,00	35,31	94,24	-5,82
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,66	4,20	4,42	105,24	-5,24
Nộp thuế	Tỷ đồng	3,03	3,50	3,33	95,14	+9,90
Tạm ứng cổ tức	%	25,00	20,00	20,00	100,00	-20,00
Quỹ lương	Triệu đồng	10,80	10,50	10,50	100,00	-2,78
Thu nhập bình quân	Triệu đồng người/tháng	5,80	6,10	6,12	100,33	+5,50

2.2. Công tác điều hành sản xuất:

Công ty luôn chú trọng đến các biện pháp nhằm tăng NSLĐ, tiết kiệm tiêu hao vật tư, đảm bảo cho sản xuất luôn được ổn định và phát triển.

Trong công tác điều hành sản xuất luôn tìm các giải pháp mới tiến bộ về kỹ thuật để áp dụng nhằm tăng NSLĐ, giảm hao phí lao động, giảm sản phẩm hỏng, tiết kiệm chi phí vật tư tiêu hao, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động. Các giải pháp cụ thể như: Nâng cấp hệ nhà phơi, trang bị thêm hệ thống kiểm soát nung sấy bằng tự động hóa, thực hiện tốt quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, tìm kiếm các loại vật liệu thay thế phù hợp có giá rẻ hơn ...

Áp dụng hình thức khoán sản phẩm cho các công đoạn sản xuất để tăng khối lượng và nâng chất lượng sản phẩm, thuận lợi cho việc giám sát, kiểm tra quản lý lao động và kiểm soát số lượng, chất lượng sản phẩm. Sản xuất chế biến một số nguyên vật liệu đưa vào sử dụng thay thế một phần vật tư hàng hóa mua ngoài như gạch mặt goòng, gạch lát, bột samốt...

Bổ trí lao động hợp lý trong quá trình sản xuất, giảm số lượng lao động dôi dư, bố trí công việc khác cho người lao động để tăng thu nhập khi ngừng sản xuất do yếu tố khách quan như cúp điện, máy hỏng, SP tồn kho ...

Mặc dù có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, tuy nhiên vẫn còn những tồn tại cần khắc phục như cần tìm các biện pháp để giảm tiêu hao điện, nhiên liệu; xây dựng các định mức vật tư sát với thực tế để hạn chế những thất thoát, hư hỏng, lãng phí.

2.3 Công tác thị trường :

Công tác thị trường với những giải pháp chủ yếu là ổn định các thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới. Luôn luôn giữ chữ tín với khách hàng về số lượng chất lượng sản phẩm cung cấp, kịp thời xử lý các khiếu nại của khách hàng về sản phẩm không đạt yêu cầu. Bám sát mục tiêu chung đã đề ra là tiêu thụ đạt từ 100% sản lượng sản xuất trở lên. Ban Giám đốc điều hành luôn bàn bạc và tìm các biện pháp đến với khách hàng, linh động trong đàm phán về giá, phương thức thanh toán, các dịch vụ cung cấp ... để khách hàng chủ động trong tính toán đầu tư và cung cấp cho người tiêu dùng. Cơ cấu sản phẩm sản xuất đáp ứng nhu cầu của khách hàng, hạn chế thấp nhất việc thiếu hàng cung cấp để ảnh hưởng đến khách hàng, thu hẹp thị trường.

Trong năm qua, mức độ cạnh tranh giữa các nhà máy sản xuất gạch tuynen lớn, các doanh nghiệp cùng sản xuất loại sản phẩm sử dụng nhiều hình thức cạnh tranh để giành thị trường và khách hàng, trong đó cạnh tranh về giá là chủ yếu .

Xây dựng chính sách về giá bán hợp lý cho từng khu vực, có chính sách giá ưu đãi đối với các khu vực là thị trường mới, vùng xa, vùng khó khăn. Cán bộ, nhân viên, công nhân có thái độ tốt để phục vụ khách hàng, có tinh thần cầu thị, tiếp nhận phản ánh của khách hàng để khắc phục, chấn chỉnh những thiếu sót. Khi tiếp nhận thông tin khiếu nại Công ty cử cán bộ đến tận nơi để xử lý kịp thời.

Công tác thị trường vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục: Do thị trường thiếu ổn định nên chưa xây dựng được kế hoạch dài hạn về thị trường. Mặc dù thực hiện nhiều giải pháp nhưng tại các thị trường nhiều tiềm năng như Đức Trọng, Lâm Hà năng lực cạnh tranh của Công ty chưa cao nên mức tiêu thụ vẫn còn thấp. Chưa khảo sát đánh giá thị trường, thăm dò ý kiến khách hàng, mạng lưới đại lý ở các vùng sâu, vùng xa còn hạn chế.

1253
V.G
PH
TH
7.13

2.4. Công tác đầu tư :

Công tác đầu tư với quan điểm không đầu tư dàn trải, phải đáp ứng yêu cầu cần thiết và hiệu quả. Trong năm, Công ty tập trung chủ yếu các hạng mục giải quyết các vấn đề về con người, năng suất, chất lượng.

Cụ thể : Tập trung đầu tư ở các hạng mục sửa chữa, nâng cấp nhà phoi; phương tiện bốc xếp thành phẩm; thiết bị cơ giới phục vụ cho quá trình khai thác và xử lý nguyên liệu; thiết bị phụ trợ cho công đoạn tạo hình và hoàn thiện sản phẩm...

Các hạng mục đầu tư đã hoàn thành có tổng giá trị là 1,40 tỷ đồng gồm :

- | | |
|---|-----------------|
| - Một máy đào PC200-3 trị giá | 630 triệu đồng. |
| - Hai xe nâng có sức nâng 3 tấn trị giá | 360 triệu đồng. |
| - Một Máy tiện có băng tiện dài 3 mét trị giá | 160 triệu đồng. |
| - Một Hệ thống máy nén khí trị giá | 250 triệu đồng. |

2.5 Những vấn đề khác :

Bên cạnh những nhiệm vụ chính về sản xuất, thị trường, đầu tư các vấn đề khác Công ty luôn chú trọng trong chương trình hoạt động như: về đời sống, thu nhập, các chính sách chế độ, vấn đề môi trường nơi làm việc, sức khỏe, nghỉ dưỡng của người lao động, cổ tức cho cổ đông, thực hiện nghĩa vụ cho Nhà nước, công tác từ thiện. . .

Hoạt động của tổ chức đoàn thể được tạo điều kiện tốt để hoạt động, các tổ chức đoàn thể đã góp phần cho việc tăng cường mối đoàn kết trong công ty để thúc đẩy sự hăng hái thi đua sản xuất, phát huy quyền dân chủ của người lao động, thực hiện đúng pháp luật của nhà nước... từ đó Công ty có những điều chỉnh hợp lý trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Công tác xã hội cũng được duy trì thường xuyên, năm qua Công ty và CBCNV đã tham gia tốt công tác này, góp phần chia sẻ cùng cộng đồng, xã hội.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014

1. Đánh giá tình hình:

Năm 2014 sẽ là năm nền kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn nhất là đối với các DN sản xuất công nghiệp, trong đó mục tiêu về đầu tư công xây dựng cơ bản vẫn sẽ còn hạn chế.

Khách hàng tiêu thụ của Công ty phần lớn là bà con nông dân nên các yếu tố tác động đến thị trường nông sản như thời tiết, giá cả vật tư nông nghiệp, thị trường tiêu thụ... sẽ tác động không nhỏ đến tình hình tiêu thụ của Công ty.

Giá cả vật tư, hàng hóa luôn biến động theo chiều hướng tăng như giá như giá nhiên liệu, than đá, điện, tác động lớn đến giá thành sản phẩm sản xuất làm giảm lợi nhuận;

Sự thống nhất, năng động trong chỉ đạo điều hành của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành; Cán bộ, nhân viên, người lao động trực tiếp sản xuất trong Công ty luôn nâng cao ý thức trong công việc, hoàn thành trách nhiệm được giao, có nhiều đề xuất về cải tiến sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

2. Kế hoạch SXKD năm 2014 : Hội đồng quản trị đề trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SX-KD năm 2014 như sau :

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
Sản lượng SPSX	Triệu kg	50,00
Sản lượng SPTT	Triệu kg	50,00
Doanh thu	Tỷ đồng	36,00
Lợi nhuận	Tỷ đồng	4,20
Cổ tức	%/vốn	20,00
Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	1,075
Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	6,25
Quỹ lương	Tỷ đồng	10,80

(Nếu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức, đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho phép trích bổ sung Quỹ tiền lương 483 triệu đồng để tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng cho người lao động).

2.2. Một số giải pháp chủ yếu:

- Về điều hành sản xuất:

Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty, tình hình thị trường Ban Giám đốc điều hành có định hướng ngắn hạn, dài hạn phù hợp với từng giai đoạn để chủ động trong sản xuất và tiêu thụ SP; Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa các diện tích nhà phoi, nhà kho bãi chứa thành phẩm, nhà xưởng, máy móc thiết bị; Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát quá trình sản xuất ở các công đoạn trên cơ sở các định mức hao phí được ban hành để đảm bảo sản xuất với hiệu suất tốt nhất. Thực hiện tốt quy trình, quy định bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị để hạn chế thấp nhất thời gian ngừng máy và sự cố trong sản xuất.

Các phòng nghiệp vụ cần có sự phối hợp đồng bộ để thực hiện các kế hoạch tháng, quý, năm và các công việc phát sinh nhằm đảm bảo cho SX được liên tục và ổn định; Cán bộ điều hành luôn kiểm tra, kiểm soát các công đoạn sản xuất, chất lượng nguyên nhiên vật liệu, bố trí lao động hợp lý... nhằm nâng cao số lượng và chất lượng sản phẩm sản xuất.

Tìm kiếm các đối tác để cung ứng nguyên vật liệu, phụ tùng, công cụ dụng cụ có chất lượng tốt, giá cả hợp lý để phục vụ sản xuất.

Sản xuất nhiều loại sản phẩm, có những SP mới phù hợp cho thị trường, khách hàng.

- Về công tác thị trường tiêu thụ SP:

Nhằm tăng năng lực cạnh tranh và bảo đảm mức tăng trưởng, phát triển ổn định, Công ty tập trung xây dựng và thực hiện kế hoạch tiêu thụ hiệu quả trên cơ sở nâng cao nguồn nhân lực;

xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu và chiến lược phát triển kinh doanh một cách toàn diện;

Mở rộng, phát triển thị trường, trong từng điều kiện cụ thể cần thiết phải thiết lập các hệ thống bán hàng, chi nhánh, đồng thời tạo mối liên kết với các đại lý để duy trì cung ứng sản phẩm. Tiếp tục tăng cường các chính sách sau bán hàng như khuyến mãi, dịch vụ chăm sóc khách hàng. Chú trọng các khâu quản lý chất lượng, hoàn thiện hệ thống kênh phân phối, tập trung cho công tác xây dựng hình ảnh thương hiệu và giới thiệu sản phẩm tới người tiêu dùng.

Xây dựng chính sách giá cả phù hợp nhằm vừa đảm bảo lợi nhuận kinh doanh của Công ty và người tiêu dùng trên cơ sở giá cả hợp lý và chất lượng tốt nhất.

Liên kết với khách hàng là đại lý, doanh nghiệp để cung ứng trao đổi vật tư hàng hóa, cung cấp hàng trả chậm có bảo lãnh cho người tiêu dùng.

Kịp thời giải quyết các khiếu nại của khách hàng.

- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Đầu tư phải gắn liền với yêu cầu cần thiết của Công ty, chủ yếu là phục vụ cho tăng khối lượng, chất lượng sản phẩm sản xuất, thương hiệu của công ty, tạo môi trường làm việc tốt cho người lao động, giảm áp lực vấn đề thiếu lao động.

Đầu tư kịp thời các hạng mục phục vụ cho sản xuất và quản lý như: thiết bị, kho tàng, sân bãi, nhà phơi, nhà tắm, nhà vệ sinh cho công nhân, nhà làm việc...

Đầu tư cho các dự án sản xuất các sản phẩm mới chú ý đến khả năng tiếp nhận của thị trường của sản phẩm đó, tránh việc đầu tư lớn mà chưa có thị trường, hiệu quả đầu tư thấp.

Theo dõi sát việc thực hiện tiến độ của các dự án; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, đảm bảo các dự án hoàn thành đúng thời hạn, đúng trình tự quy định và tuân thủ đúng pháp luật của Nhà nước.

Công tác quyết toán đầu tư phải kịp thời, thực hiện các thủ tục sau khi đưa tài sản vào sử dụng đảm bảo quy định chung của Nhà nước, phù hợp quy chế quản lý của Công ty.

- Công tác nhân sự - lao động, công tác xã hội

Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của Công ty; giải quyết tốt công tác sắp xếp, tuyển dụng lao động và thực hiện phương án đào tạo nhân sự đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

Chú trọng nâng cao đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp, bảo đảm cho Công ty tiếp tục phát triển một cách bền vững.

Trang bị hệ thống phần mềm về quản lý nhân sự qua đó quản lý tốt hơn về lao động, thu nhập, các chế độ khác đối với người lao động.



Xây dựng quy trình tuyển dụng lao động, có chế độ về tiền lương, thưởng và các chính sách thu hút để tăng cường lao động có trình độ chuyên môn tốt.

Thực hiện tốt trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe, chính sách tiền lương, cải thiện môi trường làm việc, các chế độ liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động; Tăng cường công tác an ninh quốc phòng góp phần đảm bảo trật tự, an ninh tại cơ quan cũng như tại địa phương; Chú trọng công tác phòng chống cháy nổ, an toàn trong sản xuất.

Thường xuyên đảm bảo công tác tự giám sát môi trường trong và xung quanh Nhà máy theo Bản cam kết bảo vệ môi trường đã đăng ký và Pháp luật hiện hành. Tiến hành các biện pháp dự phòng ngăn ngừa sự cố ảnh hưởng đến môi trường cùng những phương án khắc phục đi kèm.

Sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định của Công ty một cách kịp thời, đầy đủ cho phù hợp với tình hình của xã hội, chính sách do Nhà nước ban hành với tình hình thực tế tại doanh nghiệp. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ cập nhật kịp thời các chính sách, chế độ mới của Nhà nước ban hành để đưa vào thực hiện đối với người lao động.

Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể xã hội duy trì hoạt động tốt, phục vụ quyền lợi chính đáng cho người lao động theo Pháp luật của Nhà nước.

Xây dựng mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương các cấp, thực hiện tốt nghĩa vụ của Doanh nghiệp về công tác đóng góp, hỗ trợ cộng đồng.

Với những kết quả đã đạt được của năm 2013 là sự cố gắng lớn của tập thể người lao động trong Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành rất mong được sự góp ý của quý Cổ đông để công tác quản lý điều hành của Công ty năm 2014 đạt kết quả tốt nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP THÀNH

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Tuấn Anh